wàn fēn

万分

Adverb · very much; extremely

Example Sentences

wǒ wàn fēn gāo xìng
我 万 分 高 兴 。

I am extremely happy.

tā wàn fēn gǎn xiè nǐ de bāng zhù
他 万 分 感 谢 你 的 帮 助 。

He is extremely grateful for your help.

nán dào nǐ duì zhè ge jué dìng méi yǒu gǎn dào wàn fēn yí hàn ma
难 道 你 对 这 个 决 定 没 有 感 到 万 分 遗 憾 吗 ?

Don't you feel extremely regretful about this decision?

Trace each character, then write the word on your own.

万 万 万 万 万 万

分 分 分 分 分 分 分